

Bản án số: 63/2025/DS-ST
Ngày: 22 – 9 – 2025
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông (bà) Đặng Thị Em
2. Ông (bà) Nguyễn Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Luyến – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 – Cần Thơ.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 27/2025/DSST, ngày 20 tháng 3 năm 2025, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2025/QĐXXST-DS, ngày 27/8/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 112/2025/QĐST-DS ngày 12/9/2025; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần K1.

Địa chỉ: Số D, P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người nhận ủy quyền lại: Ông Nguyễn Hòa H – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ khu vực – Phòng xử lý nợ - Ngân hàng Thương mại cổ phần K1 (Theo quyết định số 333/QĐ-NHKL ngày 22/01/2024). Địa chỉ: Số B đường N, phường N, thành phố Cần Thơ. Có mặt

2. Bị đơn: Ông Cao Hùng T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu V Bình Thạnh B, phường L, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 18/3/2025 cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần K1, có người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Hòa H trình bày: Ngân hàng Thương mại cổ phần K1 – Phòng G đã ký hợp đồng tín dụng cho Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L hợp đồng tín dụng số 186/20/HDTD/0901-6945 ngày 04/12/2020 như sau:

- Số tiền vay: 980.000.000 đồng, mục đích vay: Bỏ sung vốn mua xe ô tô Toyota Camry 2.5Q; thời hạn vay 84 tháng, lãi suất: 12%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, lãi suất chậm trả: 10%/năm. Hình thức thanh toán: Trả gốc, lãi trả hàng tháng.

- Quá trình thực hiện hợp đồng ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L đã vi phạm hợp đồng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Tính đến nay 22/9/2025 ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L còn nợ Ngân hàng số tiền 1.268.006.273 đồng; trong đó vốn là 784.500.000 đồng, lãi trong hạn 267.582.970 đồng; lãi chậm trả 79.598.094 đồng, nợ lãi quá hạn 166.325.209 đồng. Nay yêu cầu ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L trả cho Ngân hàng số tiền 1.268.006.273 đồng.

Bị đơn ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L vắng mặt trong quá trình thụ lý giải quyết và không cung cấp chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng. Căn cứ Điều 26, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng Dân sự vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Cần Thơ.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L đã được tòa án triệu tập hợp lệ vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, xét xử vắng mặt đối với ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L và giành quyền kháng cáo cho ông theo luật định.

[3] Về nội dung: Xét hợp đồng tín dụng số 186/20/HDTD/0901-6945 ngày 04/12/2020 như sau:

- Số tiền vay: 980.000.000 đồng, mục đích vay: Bỏ sung vốn mua xe ô tô Toyota Camry 2.5Q; thời hạn vay 84 tháng, lãi suất: 12%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, lãi suất chậm trả: 10%/năm.

Hình thức thanh toán: Trả gốc, lãi trả hàng tháng.

- Quá trình thực hiện hợp đồng ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L đã vi phạm nội dung thỏa thuận hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 22/9/2025 ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L còn nợ Ngân hàng số tiền 1.268.006.273 đồng; trong đó vốn là 784.500.000 đồng, lãi trong hạn 267.582.970 đồng; lãi chậm trả 49.598.094 đồng, nợ lãi quá hạn 166.325.209 đồng. Nay yêu cầu ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L trả cho Ngân hàng số tiền 1.268.006.273 đồng.

Quá trình khởi kiện tại Tòa án, Ngân hàng K1 cổ phần K Long cung cấp hợp đồng tín dụng cũng như giấy đề nghị giải ngân khế ước nhận nợ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Căn cứ tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 *“Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”*.

Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng K1. Buộc ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L trả cho Ngân hàng K1 số tiền 1.268.006.273 đồng; trong đó vốn là 784.500.000 đồng, lãi trong hạn 267.582.970 đồng; lãi chậm trả 49.598.094 đồng, nợ lãi quá hạn 166.325.209 đồng.

Tại phiên tòa đại diện Ngân hàng K1 không yêu cầu xử lý tài sản thế chấp nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, nếu sau này có tranh chấp tách ra giải quyết thành vụ án khác.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị đơn ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 50.040.000 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần K2 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 21.192.000 đồng theo biên lai số 0008243 ngày 20/3/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự Thị xã Long Mỹ, Hậu Giang nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Cần Thơ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 26, Điều

35, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần K1.
2. Buộc bị đơn ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần K1 số tiền 1.268.006.273 đồng; trong đó vốn là 784.500.000 đồng, lãi trong hạn 267.582.970 đồng, lãi chậm trả 49.598.094 đồng, nợ lãi quá hạn 166.325.209 đồng.
3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L còn phải chịu lãi suất trên số tiền chưa trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K1 theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K1.
4. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L phải chịu 50.040.000 đồng. Ngân hàng Thương mại cổ phần K1 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 21.192.000 đồng theo biên lai số 0008243 ngày 20/3/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự Thị xã Long Mỹ, Hậu Giang nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12- Cần Thơ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn ông Cao Hùng T và bà Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Em - Lê Minh Hồng

Nguyễn Đình Tiến

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- Các đương sự;
- VKSND KV12 – Cần Thơ;
- Phòng THADS KV12-Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Tiến

